TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HS-ST
Ngày: 30-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Chung.**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Phan Ngọc Thạch;**
Bà **Nguyễn Thị Thanh Bình.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lưu Sử Ngọc Quân,** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Quốc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T**,** sinh năm 1988 tại Campuchia; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến M (đã chết) và bà Ngô Thị H (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Bé C và 01 người con sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2009/HSST ngày 15/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích). Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2025 theo Quyết định tạm giữ số 91/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 16/01/2025, chuyển tạm giam từ ngày 24/01/2025 theo Lệnh tạm giam số 49/LTG-ĐCSHS-KTMT ngày 24/01/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2022, Nguyễn Văn T đến ở nhờ trên đất thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh của cha vợ là ông Nguyễn Văn G. Để có tiền tiêu xài và sử dụng trái phép chất ma túy, vào tối ngày 14/01/2025, T liên lạc qua điện thoại với người đàn ông Campuchia tên P (chưa rõ nhân thân lai lịch) để mua 15 hộp pháo hoa, gồm 12 hộp pháo hoa loại 49 ống và 03 hộp pháo hoa loại 36 ống với tổng số tiền 5.500.000 đồng nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Do chưa có tiền trả nên T hỏi mua thiếu, khi nào bán xong sẽ trả tiền sau thì P đồng ý bán và hẹn đến khu vực sau nhà của T ở để giao pháo. Đến khoảng 03 giờ ngày 15/01/2025, P điện thoại cho T thông báo vị trí cất giấu pháo ở bụi cỏ phía sau vườn nhà T. Sau đó, T đi bộ một mình ra phía sau nhà gần bụi cỏ thì thấy 02 bịch nylon màu đen bên trong có chứa pháo nổ với tổng khối lượng là 25 kg mang về cất giấu ở chuồng gà phía sau nhà. Khoảng 12 giờ cùng ngày, anh Giao Văn L, sinh năm 1982, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh liên hệ với T để mua 03 hộp pháo hoa loại 36 ống với giá 1.200.000 đồng thì T đồng ý bán và hẹn sáng hôm sau sẽ giao pháo tại nhà của anh L. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/01/2025, T điều khiển xe mô tô biển số 70G1-062.42 vận chuyển 03 hộp pháo loại 36 ống khối lượng 3,4 kg đến nhà của anh L bán với số tiền 1.200.000 đồng. Sau khi bán pháo và nhận tiền xong, T điều khiển xe mô tô về nhà. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh phối với lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh T tiến hành kiểm tra phát hiện T đang tàng trữ 12 hộp pháo hoa nổ có tổng khối lượng 21,6 kg tại chuồng gà phía sau nhà nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ các vật chứng có liên quan.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn T ngày 16/01/2025 thể hiện: T dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 151/KL-KTHS, ngày 23/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: 12 khối hình hộp chữ nhật bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có dòng chữ "T4049", bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có chứa 49 ống hình trụ tròn (ký hiệu M1) đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu có tổng khối lượng 21,6 kg; 03 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có dòng chữ "KR5-3611", bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có chứa 36 ống hình trụ tròn đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu có tổng khối lượng 3,4 kg.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSTC ngày 25/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Đề nghị:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm tù đến 03 năm tù; không

áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì không có tài sản để thi hành.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số pháo hoa nổ bị thu giữ; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động và số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 15/01/2025, bị cáo mua thiếu của người đàn ông Campuchia tên P 12 hộp pháp hoa nổ loại 49 ống và 03 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống với giá 5.500.000 đồng rồi đem cất giấu phía sau chuồng gà của mình. Vào khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 16/01/2025, tại nhà anh Giao Văn L thuộc khu vực ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, bị cáo đã thực hiện hành vi bán lại cho anh L 03 hộp pháo hoa nổ có khối lượng 3,4 kg với giá 1.200.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, tại chỗ ở của bị cáo thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh phối với lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh T tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ 12 hộp pháo nổ có khối lượng 21,6 kg nhằm mục đích bán lại cho người khác. Tổng khối lượng pháo hoa nổ bị cáo dùng để bán cho người khác là 25 kg. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với hàng hóa cấm kinh doanh; gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm bị cáo biết rõ pháo hoa nổ là hàng hóa bị cấm kinh doanh và việc buôn bán loại hàng hóa này là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, đã 01 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và 01 lần bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên với hành vi phạm tội như trên của bị cáo cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản để thi hành.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với số pháo hoa nổ còn lại sau giám định là hàng cấm, cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7.3] Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữa của bị cáo là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán pháo hoa nổ cho anh L mà có, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển cho Công an xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với anh Giao Văn L là người mua pháo nổ của bị cáo với khối lượng 3,4 kg không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T chuyển cho Công an xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với ông Nguyễn Văn G là chủ đất có căn nhà cho bị cáo ở nhờ nhưng ông G không biết sự việc bị cáo buôn bán hàng cấm nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh T không xử lý hình sự là có căn cứ.

[11] Đối với người đàn ông Campuchia tên P bán pháo nổ cho bị cáo, đến thời điểm hiện tại không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **02 (hai) năm** tù về tội **"Buôn bán hàng cấm"**, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng giấy Carton được niêm phong ghi số 151/M1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, Trợ lý Giám định Tạ Đình P1 và dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T (ký hiệu M1) bên trong có 19,8 kg pháo hoa nổ và 01 thùng giấy Carton được niêm phong ghi số 151/M2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, Trợ lý Giám định Tạ Đình P1 và dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T (ký hiệu M2) bên trong có 3,25 kg pháo hoa nổ.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T).

2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám đen, loại TA-1538, số Imei 1: 358589291682193, số Imei 2: 358589291682201 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại V2310, số seri: 10HD9C0E8M0005Y đã qua sử dụng và số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2025).

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV06;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thành Chung